TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **90**/2026/QĐST-HNGĐ	***An Giang,*** ngày 28 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 246/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 04 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Vũ T**, sinh ngày 2001.

Địa chỉ: ấp B, xã H, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị **Phan Thị Diễm M**, sinh ngày 2004.

Địa chỉ: ấp N, xã M, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Vũ T và chị Phan Thị Diễm M.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ con chung: Anh Lê Vũ T và chị Phan Thị Diễm M có 01 con chung: Lê Ngọc Khánh B, sinh ngày 18 tháng 6 năm 2024.

Giao chị Phan Thị Diễm M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Ngọc Khánh B.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị Diễm M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quyền thăm nom chăm sóc con chung: Anh Lê Vũ T có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cấm cản.

2.2 Về quan hệ tài sản chung: Anh Lê Vũ T và chị Phan Thị Diễm M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về nợ và cho vay nợ: Anh Lê Vũ T và chị Phan Thị Diễm M khai không có. Do đó, khi nào phát sinh sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

2.4 Về án phí hôn nhân sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50% số tiền còn lại là 150.000 đồng. Anh Lê Vũ T tự nguyện nộp 150.000 đồng và được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Lê Vũ T đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 304918 ngày 09 tháng 04 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Như vậy, sau khi đối trừ anh Lê Vũ T được nhận lại 150.000 đồng.

"Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh An Giang.
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.
- Thi hành án.
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thanh Toàn